

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 25/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Thẩm phán: Ông Lương Phước Đại

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mai Phương

2/ Ông Hồ Hoàng Diệu

3/ Ông Nguyễn Thanh Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Huỳnh Thái Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Tô Văn T, Năm sinh: 2003. Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi cư trú: ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Tô Văn T1, sinh năm 1977 (sống); Họ và tên mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1977 (sống); Có 03 anh, em ruột, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19/3/2021, bị Công an huyện T ra xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Đến ngày 12/5/2023, đã chấp hành xong.

Bị cáo Tô Văn T đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2023 đến cho đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố C. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Lưu Ngọc S, sinh năm 1981 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T8. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Phước T2, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

2. Ngô Văn K, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

3. Lê Văn V, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

4. Trần Văn X, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

5. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1993

Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện C, TP .. (Có mặt).

6. Trần Thị L, sinh năm 1977

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện T, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

7. Hồ Minh S1, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

8. Nguyễn Hoàng V1, sinh năm 1981

Nơi cư trú: ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: 360, ấp D, Phạm Hữu L1, xã P, huyện N, TP .. (vắng mặt).

9. Nguyễn Chính T3, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

10. Trương Trí T4, sinh năm 1994

Nơi cư trú: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

- Nhân chứng:

1. Phan Thị Mỹ T5, sinh năm 2005

Nơi cư trú: Khu vực Bình Dương, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

2. Phan Thị Mỹ H1, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

Chỗ ở hiện nay: 24/12 khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

3. Huỳnh Thị Bé H2, sinh năm 1997

Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Nhà T, khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

4. Đoàn Thị H3, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Đường N, tổ D, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt).

Chỗ ở hiện nay: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

5. Lê Thị Mỹ H4, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

6. Nguyễn Thị N1, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện C, TP ..

7. Lê Thị C, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

8. Huỳnh Văn C1, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

9. Nguyễn Minh V2, sinh năm 1980

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/3/2023, Tô Văn T, Phan Thị Mỹ T5 (bạn gái T), Lại Văn V3, Nguyễn Minh V2, Phan Thị Mỹ H1 (bạn gái V2), Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị N1 (bạn gái H) cùng nhau uống bia tại nhà V, thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Đến 21 giờ cùng ngày, T, V2, H, T5, H1 rủ nhau đến quán K2 thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ để hát karaoke. T, V2, T5, H1 đi xe taxi đến quán, còn H điều khiển xe mô tô biển số 65G1 - 356.56 chở N1. Do đường nhỏ, xe taxi không vào quán được nên H điều khiển xe mô tô biển số 65G1 - 356.56 chở N1, T5, H1 vào quán trước, T và V2 đi bộ đến sau. Tại quán K2, Lê Văn V, Trần Văn X, Ngô Văn K, Lê Văn T6, Võ Phước T2 đang ngồi ở băng ghế đá chờ nhân viên sắp xếp phòng hát thì thấy H, H1, N1, T5 đi vào quán nên V, X, T6, K, T2 nói “Mỹ nữ tới”. Cho rằng nhóm của T2 xúc phạm nên H nói lại “Tụi mày muốn gì, kêu ai là mỹ nữ”. Lúc này, T và V2 cũng vừa đến nên khi nghe T2 nói là đùa giỡn, T xông vào dùng tay phải đâm vào mặt T2 một cái, T2 bỏ chạy T tiếp tục rượt đuổi T2 vào phía sau quán dùng tay đánh nhiều cái vào mặt T2, T2 bỏ chạy ra ngoài gần cổng thì vấp ngã xuống đất, thấy vậy T dùng tay, chân đánh nhiều cái vào vùng đầu của T2. Sau đó, T dùng cán dao bấm bằng kim loại, dài 20 cm đánh vào đầu của T2, gây rách da rồi T bỏ chạy ra cổng. Tại khu vực cổng, Trần K1, V, H dùng tay đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Trần xông vào dùng tay đâm vào mặt T, Trung lùi lại tay phải cầm dao bấm đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực trái của T6 làm Trần gục ngã và tử vong tại chỗ. Còn K1, V, X thì rượt đuổi H vào khu vườn của quán. K1 lấy 01 viên gạch cầm bằng tay phải đánh 01 cái trúng vào đầu của H, V lấy đoạn thanh tre dài 29 mét đánh vào người Hùng 01 cái định tiếp tục đánh thì được mọi người can ngăn nhưng khi thấy T6 nằm gục xuống thì V tiếp tục lấy đoạn

thanh tre đánh vào lưng H 02 cái nữa. H bỏ chạy lên lầu của quán lấy thang và mền nhảy xuống đất bỏ trốn, còn T, V2 cũng đi khỏi hiện trường. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2023, T đến Công an huyện T, thành phố Cần Thơ đầu thú. Võ Phước T2 bị thương tích vùng đầu được đưa đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa quận T, đến ngày 22/3/2023 xuất viện.

Vật chứng thu giữ:

* Vật chứng thu tại hiện trường:

- Các chất màu nâu đỏ tại các vị trí: 1, 2, 3, 4, 6, 8 (đã giám định hết); 01 (một) dép (loại dép tổ ong) tại vị trí số 2; 01 (một) dép quai kẹp tại vị trí số 3; 01 (một) nón kết tại vị trí số 3; 01 (một) dép quai kẹp tại vị trí số 4; 01 (một) xe mô tô biển số 65G1-356.56 tại vị trí số 5; 02 (hai) áo tại vị trí số 6 trong phòng vip 4; 01 (một) nón bảo hiểm trên loa trong phòng vip 4; 01 (một) dao kim loại tại vị trí số 7; 01 (một) thang kim loại và 02 (hai) mền thu trên phần đất của ông Lê Văn N2; 01 (một) dép (loại dép tổ ong) trên chân bên phải của tử thi.

* Vật chứng thu khi khám nghiệm tử thi:

- 01 (một) áo thun dài tay màu xanh và 01 (một) quần ngắn màu đen của Lê Văn T6; 08ml máu trong buồng tim; Máu buồng tim qua miếng gạc; Não, tim, phổi, khí quản, gan, lách, thận, dạ dày và chất chứa trong dạ dày, tổng cộng 1200 gram (đã giám định hết).

* Vật chứng thu giữ của Tô Văn T:

- 01 (một) nón kết hiệuucci; 01 (một) điện thoại di động N3 màu đen có số IMEI I: 35504387451671 không có sim; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đen có chữ CLASSIC; 01 (một) quần jean ống ngắn màu đen xám; 01 (một) con dao bấm lưỡi bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, cán bằng kim loại có ốp nhựa màu đen trên con dao có chữ USA.

* Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh H:

- 01 (một) nón lưỡi trai màu đen; 01 (một) áo thun cổ tròn, ngắn tay phía trước có hình con tê giác; 01 (một) quần jean ống dài màu xanh.

* Vật chứng thu giữ của Nguyễn Minh V2:

- 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen có hoa văn hình đầu lâu trước ngực, ghi chữ THEME COUTURE; 01 (một) quần jean lửng màu xanh.

* Vật chứng thu giữ do Lê Thị Mỹ H4 giao nộp:

- 01 (một) thanh tre tầm vong đã cũ có chiều dài khoảng 2,9 mét; 01 (một) viên gạch ống viên gạch ống kích thước (17 x 7 cm) tại vị trí cách tường cửa ra vào khoảng 30cm (Bút lục số: 2; 51-52; 66-69; 70-71; 283). Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ-CSĐT ngày 22/6/2023, trả cho Nguyễn Thanh H 01 (một) xe mô tô biển số 65G1-356.56 do xe mô tô trên không phải là phương tiện phạm tội và thuộc quyền quản lý của Nguyễn Thanh H.

* Kết luận giám định số 10/KLGD-KTHS-SV, ngày 21/4/2023 của Phòng K3 sự, Công an thành phố C kết luận:

- Máu ghi thu của Lê Văn T6 thuộc nhóm máu B; Máu ghi thu của Nguyễn Thanh H thuộc nhóm máu B; Máu ghi thu của Võ Phước T2 thuộc nhóm máu O; Trên chiếc dép ghi thu tại vị trí số 02 (A6) và chiếc dép ghi thu tại vị trí nạn nhân Lê Văn T6 (A7); cái mền màu hồng (A8); nón ghi thu tại vị trí số 3 (A14); dép ghi thu tại vị trí số 4 (A15); bộ quần áo của Lê Văn T6 (A16, A17); cái nón màu đen (A21) và quần jean (A23) ghi thu của Nguyễn Thanh H đều có máu người và thuộc nhóm máu B, trùng nhóm với máu của Lê Văn T6 và Nguyễn Thanh H; Trên con dao bấm ghi thu của Tô Văn T (A20) có máu người và thuộc nhóm máu O, trùng nhóm với máu của Võ Phước T2; Chất màu nâu đỏ ghi thu tại các vị trí 1, 2, 3, 6, 8 (A1, A2, A3, A4, A5) có máu người, mẫu bị lẫn không xác định được nhóm máu; Cái mền màu trắng (A9), cây dao kim loại ghi thu tại vị trí số 7 (A), áo thun ghi thu của Nguyễn Thanh H (A22) có máu người, lượng vết ít không đủ xác định nhóm máu; Áo sơ mi (A10) và áo thun ghi thu trong phòng Vip4, chiếc dép ghi thu tại vị trí số 3 (A13); áo và quần (A18, A19) ghi thu của Tô Văn T; áo và quần (A24, A25) ghi thu của Nguyễn Minh V2; cây tầm vòng (A26), viên gạch (A27) không phát hiện dấu vết máu.

* Kết luận giám định tử thi số 46/KLGDĐT-PC09, ngày 10/4/2023 của Phòng K4, Công an thành phố C kết luận:

Nạn nhân Lê Văn T6, sinh năm 1983, tử vong do mất máu cấp sau đứt thủng tim, phổi, trên cơ địa sử dụng Ethanol.

- Cơ chế hình thành vết thương:

Vết đứt da sâu vào tổ chức dưới da, vùng ngực trái, do vật sắc nhọn gây ra, vết có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Các vết thương còn lại là tác động với vật tày.

* Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 154/KLTTCT TTPYCT, ngày 31/3/2023 của Trung tâm Pháp y thành phố T8 kết luận: - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thanh H tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích của ông Nguyễn Thanh H phù hợp với cơ chế do vật tày gây ra.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị Bé N yêu cầu bị can bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 120.000.000 đồng và cấp dưỡng cho Lê Thị Bích T7, sinh năm 2011 là con ruột của T6 đến 18 tuổi theo quy định pháp luật. Gia đình bị can đã bồi thường xong 120.000.000 đồng cho gia đình Trần 5.000.000 đồng cho T2 (Bút lục số: 131; 246).

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-P2 ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Tô Văn T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị: bị cáo Tô Văn T phạm tội “Giết người”.
Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s
khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Tô Văn T mức án từ
19 đến 20 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) quần jean lửng màu xanh của Nguyễn Minh V2;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen trước ngực có chữ TREME UTURE của Nguyễn Minh V2;
- 02 (hai) dép nhựa tổ ong màu trắng;
- 02 (hai) dép quai kẹp màu đen;
- 01 (một) nón kết màu đen;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen;
- 02 (hai) mền nhiều màu;
- 01 (một) sơ mi dài tay sọc caro nhiều màu;
- 01 (một) cây dao kim loại dài 0,17m của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) thang kim loại màu trắng;
- 01 (một) áo thun màu đen dài tay màu xanh; quần vải ngắn màu đen của Lê Văn T6;
- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đen có chữ CLASSIC của Tô Văn T;
- 01 (một) quần jean ống ngắn màu đen xám của Tô Văn T;
- 01 (một) cây dao bấm lưỡi bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, cán bằng kim loại có ốp nhựa màu đen trên con dao có chữ USA của Tô Văn T;
- 01 (một) nón lưỡi trai hiệu cucci của Tô Văn T;
- 01 (một) nón lưỡi trai màu đen của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen, phía trước có hình con tê giác của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) quần jean ống dài màu xanh của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng;
- 01 (một) viên gạch ống kích thước (17x7cm);
- 01 (một) thanh tre tầm vong đã cũ có chiều dài khoảng 2,9 mét.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động N3 màu đen có số IMEI 1355043871451671 không có sim.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị Bé N yêu cầu bị can bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 120.000.000 đồng và cấp dưỡng cho Lê Thị Bích T7, sinh năm 2011 là con ruột của T6 đến 18 tuổi là 50.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Người bào chữa thống nhất tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên người bào chữa cho rằng mức án mà Viện kiểm sát đề nghị từ 19 đến 20 năm tù đối với bị cáo là

ngghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình giảm nhẹ sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại, người bị hại đâm vào mắt của bị cáo trước nên bị cáo mới đâm bị hại. Nếu người bị hại không đánh bị cáo trước thì không xảy ra sự việc như ngày hôm nay, cha bị cáo mới bị tai nạn giao thông, mẹ bị cáo đang bị bệnh, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình. Từ những phân tích trên người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 11 năm tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối hận về hành vi đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

Đại diện gia đình bị hại có ý kiến: Đại diện gia đình người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 120.000.000 đồng và cấp dưỡng cho Lê Thị Bích T7, sinh năm 2011 là con ruột của ông T6 đến 18 tuổi là 50.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường xong và không yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Trong quá trình đánh nhau, do nạn nhân T6 có hành vi dùng tay đánh vào mắt của T, bản thân bị cáo T đang cầm dao bấm không kiềm chế được bản thân nên đã cầm dao trên tay phải đâm một nhát trúng vào vùng ngực trái của nạn nhân là vùng trọng yếu trên cơ thể dẫn đến việc nạn nhân T6 dẫn đến tử vong. Xét thấy, hành vi của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

[3.1] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm (cây dao có mũi nhọn) đâm liên tiếp vào những vị trí như ngực ... có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng vẫn bỏ mặc hậu quả để thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo biết sống đặt mình vào khuôn khổ của pháp luật; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3.2] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tích cực bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến cơ quan chức năng để đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trên, để giảm một phần hình sự cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, học tập, tu dưỡng để trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) quần jean lưng màu xanh của Nguyễn Minh V2;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen trước ngực có chữ TREME UTURE của Nguyễn Minh V2;
- 02 (hai) dép nhựa tổ ong màu trắng;
- 02 (hai) dép quai kẹp màu đen;
- 01 (một) nón kết màu đen;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen;
- 02 (hai) mền nhiều màu;
- 01 (một) sơ mi dài tay sọc caro nhiều màu;
- 01 (một) cây dao kim loại dài 0,17m của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) thang kim loại màu trắng;
- 01 (một) áo thun màu đen dài tay màu xanh; quần vải ngắn màu đen của Lê Văn T6;
- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đen có chữ CLASSIC của Tô Văn T;
- 01 (một) quần jean ống ngắn màu đen xám của Tô Văn T;
- 01 (một) cây dao bấm lưỡi bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, cán bằng kim loại có ốp nhựa màu đen trên con dao có chữ USA của Tô Văn T;
- 01 (một) nón lưỡi trai hiệuucci của Tô Văn T;
- 01 (một) nón lưỡi trai màu đen của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen, phía trước có hình con tê giác của Nguyễn Thanh H;

- 01 (một) quần jean ống dài màu xanh của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng;
- 01 (một) viên gạch ống kích thước (17x7cm);
- 01 (một) thanh tre tầm vong đã cũ có chiều dài khoảng 2,9 mét.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động N3 màu đen có số IMEI 1355043871451671 không có sim.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị Bé N yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 120.000.000 đồng và cấp dưỡng cho Lê Thị Bích T7, sinh năm 2011 là con ruột của T6 đến 18 tuổi 50.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường xong và bà B Năm không yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với Ngô Văn K, Lê Văn V: Dùng gạch ống và đoạn cây tre đánh vào người, đầu của Nguyễn Thanh H gây thương tích nhưng Nguyễn Thanh H có đơn không yêu cầu khởi tố, không yêu cầu bồi thường đối với K và V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi đến Công an phường T, quận T đề nghị xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thanh H, Ngô Văn K, Lê Văn V, Trần Văn X về hành vi đánh nhau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tô Văn T** phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Tô Văn T 20(hai mươi năm)năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47,48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) quần jean lửng màu xanh của Nguyễn Minh V2;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen trước ngực có chữ TREME UTURE của Nguyễn Minh V2;
- 02 (hai) dép nhựa tổ ong màu trắng;
- 02 (hai) dép quai kẹp màu đen;
- 01 (một) nón kết màu đen;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen;
- 02 (hai) mền nhiều màu;
- 01 (một) sơ mi dài tay sọc caro nhiều màu;

- 01 (một) cây dao kim loại dài 0,17m của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) thang kim loại màu trắng;
- 01 (một) áo thun màu đen dài tay màu xanh; quần vải ngắn màu đen của Lê Văn T6;
- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đen có chữ CLASSIC của Tô Văn T;
- 01 (một) quần jean ống ngắn màu đen xám của Tô Văn T;
- 01 (một) cây dao bấm lưỡi bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, cán bằng kim loại có ốp nhựa màu đen trên con dao có chữ USA của Tô Văn T;
- 01 (một) nón lưỡi trai hiệu cucci của Tô Văn T;
- 01 (một) nón lưỡi trai màu đen của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen, phía trước có hình con tê giác của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) quần jean ống dài màu xanh của Nguyễn Thanh H;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng;
- 01 (một) viên gạch ống kích thước (17x7cm);
- 01 (một) thanh tre tầm vong đã cũ có chiều dài khoảng 2,9 mét.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động N3 màu đen có số IMEI 1355043871451671 không có sim.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM
- VKSND TP. Cần Thơ;
- CQĐT CATP Cần Thơ;
- Cục THADS TP. Cần Thơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

Bùi Thanh Quốc